

Phước Sơn, ngày 21 tháng 01 năm 2022

Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân – gia đình thụ lý số: 26/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị L; sinh năm: 2002

- Bị đơn: Anh Hồ Văn P; sinh năm: 1996

Cùng cư trú tại: Thôn 3, xã T, huyện P, tỉnh Q.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hồ Thị L và anh Hồ Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hồ Thị L và anh Hồ Văn P đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung:

Anh Hồ Văn P nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hồ Thị Ái T, sinh ngày: 03/8/2017. Anh Hồ Văn P không yêu cầu chị Hồ Thị L cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của chị Hồ Thị L.

- Về tài sản chung:

Chị Hồ Thị L và anh Hồ Văn P tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về Án phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm:

Chị Hồ Thị L và anh Hồ Văn P được miễn nộp tiền án phí hôn nhân gia đình mỗi người là: 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Vì chị Hồ Thị L và anh Hồ Văn P đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS huyện Phước Sơn;
- UBND xã Phước Thành
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Pho Loong Đếch